UBND TỈNH ĐẮK NÔNG SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đăk Nông, ngày 28 tháng 5 năm 2019

Số: 974 /LĐTBXH-VP V/v Thực hiện Kế hoạch đánh giá, rà soát đơn giản hóa thủ tục hành chính

Kính gửi: - Phòng chuyên môn thuộc Sở;

- Trung tâm Dịch vụ việc làm;
- Trung tâm Bảo trợ xã hội.

Thực hiện Kế hoạch số 19/QĐ-UBND ngày 07/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Đăk Nông năm 2019.

Giám đốc Sở đề nghị các phòng chuyên môn, Trung tâm Dịch vụ việc làm, Trung tâm Bảo trợ xã hội thực hiện một số nội dung cụ thể như sau:

- Tổ chức rà soát TTHC, quy định hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của đơn vị trong quá trình thực hiện cần phải rà soát, đánh giá lập danh mục theo *Mẫu* đính kèm.
- Xây dựng phương án đơn giản hóa TTHC (Theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ).

Đề nghị các đơn vị nêu trên tiến hành đánh giá, rà soát, đơn giản hóa tập trung vào những TTHC thường xuyên phát sinh hồ sơ

Nhận được Công văn này đề nghị các đơn vị nêu trên triển khai thực hiện và gửi báo cáo kết quả đánh giá, rà soát đơn giản hóa giản hóa TTHC về Văn phòng Sở tổng hợp *trước 09h00 ngày 31/5/2019.*/.

Nơi nhân:

- Như trên:
- Ban GĐ Sở;
- Luu: VT, VP.

TL. GIÁM ĐỐC CHÁNH VĂN PHÒNG

Hoàng Viết Nam

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ NĂM 2019 (Ban hành kèm theo Công văn: 974/LĐTBXH-VP ngày 28/5/2019 của Sở Lao động – TB&XH tinh Đăk Nông)

STT	Tên/nhóm TTHC	Lĩnh vực	Đơn vị thực hiện rà soát		Thời gian	Thời gian thực hiên		Ghi chú
			Chủ trì	Phối hợp	thực hiện rà soát, đánh giá	Bắt đầu	Hoàn thành	
01								
02								

PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Lĩnh vực:....

(Ban hành kèm theo Công văn: 974 /LĐTBXH-VP ngày 28/5/2019 của Sở Lao động – TB&XH tỉnh Đăk Nông)

1. Thủ tục hoặc nhóm thủ tục:
1.1. Nội dung đơn giản hóa (nêu rõ cần bãi bỏ, hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung, thế TTHC, mẫu đơn, tờ khai, hay yêu cầu, điều kiện để thực hiện TTHC)
a. Lý do:
b. Lý do
1.2. Kiến nghị thực thi (nêu rõ điều, khoản, điểm, văn bản QPPL cần sửa bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ
1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa
- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa:đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa:đồng/năm
- Chi phí tiết kiệm:đồng/năm
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí:%/năm